TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 05/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 25/5/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1983, tại tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ; con: Chưa có; Tiền án: Ngày 27/12/2007, TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/01/2014, Công an phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền: 750.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2023 đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Anh Lại Văn T, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, Phạm Văn Đ thuê xe ôm đi từ phố Cà thuộc thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam đến phường L, thành phố P với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến gần Công ty sữa thuộc tổ 6, phường L, thành phố P thì Đ bảo lái xe dừng lại, sau đó Đ đi bộ vào trong ngõ trên đoạn đường H thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) đeo khẩu trang đang ngồi ở vệ đường. Đ hỏi người đàn ông mua ma túy rồi lấy ra từ trong túi quần phía sau bên phải số tiền 150.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Đ 01 vỏ bao

thuốc lá Thăng Long màu vàng, biết bên trong có ma túy nên Đ không mở ra kiểm tra mà dùng tay trái bỏ vào túi áo khoác phía bên trái của Đ đang mặc và đi bộ ra ngã tư đường L thuộc tổ 6, phường L, thành phố P để thuê xe ôm về nhà sử dụng. Khi đi được một đoạn thì Đ bị Tổ công tác Công an phường L, thành phố P phát hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ Đ tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giao nộp cho lực lượng Công an, mở kiểm tra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy của Đ vừa mua, mục đích cất giữ để sử dụng.

Lực lượng Công an đã đưa Đ về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Ngày 28/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Đ tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét thhu giữ 01 căn cước công dân số 035083009425 mang tên Phạm Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 768/PC-MT ngày 30/12/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,130 gam loại: Heroine"*

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-PL ngày 05/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 36 đến 42 tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; Trả lại Phạm Văn Đ 01 căn cước công dân nhưng giao cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, tại tổ 6, phường L, thành phố P, Phạm Văn Đ đang cất giữ trái phép khối lượng 0,130 gam Heroine để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường L, thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố và luận tội đối với bị cáo Phạm Văn Đ tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích vì sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo bị cáo vẫn chưa nộp tiền phạt bổ xung, án phí và bị xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"(đã xóa tiền sự) nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tình tiết này khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Song xét bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

- Nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Đ khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi gặp ở đoạn đường H thuộc tổ 6, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường L, thành phố P tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lich của người đàn ông này. Ngoài lời khai của Đ không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với số ma túy loại: Heroine được niêm phong trong phong bì số 768/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của Đ cần trả lại cho bị cáo nhưng cần giao cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 và Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 27/12/2022).

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Heroine trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "*Mẫu vật hoàn trả QT01"* số: 768/KTHS và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trả lại Phạm Văn Đ 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ nhưng giao cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền tạm giữ và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 05/5/2023.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh